

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày 22- 7-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Khiêm

Bà Hoàng Thị Nha

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhưỡng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

-Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Phương Thị Tiệp- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 7 năm 2020, đối bị cáo:

Nguyễn Anh D, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1987, tại huyện K, tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký thường trú: Thôn X, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: Khu M, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Phùng Thị N; vợ Nông Thị T, sinh năm 1996; con: Có 01 con sinh năm 2015. Tiền án: Không. Về nhân thân: Ngày 19-8-2004 Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản, ngày 06-6-2008 Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản; ngày 28-8-2009 Tòa án nhân dân huyện Đông Chiề, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù về tội: Cướp tài sản (đã chấp hành xong 03 bản án trên). Tiền sự: 01 tiền sự tại Quyết định số: 06/2017/QĐ- TA ngày 17-5-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Bị cáo chấp hành từ ngày 18-4-2017 đến ngày 02-7-2017 bỏ trốn khỏi cơ sở cai nghiện. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07-02-2020 đến ngày 10-02-2020 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng*

Anh Lương Trung H, sinh năm 1990, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 25 phút ngày 07-02-2020 tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực Khu M, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Lương Trung H có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì Lương Trung H khai nhận vừa sử dụng ma túy Heroine bằng hình thức hít tại khu vực hồ N thuộc thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, số ma túy Heroine mà Lương Trung H vừa sử dụng là do Lương Trung H xin ma túy từ Nguyễn Anh D. Tổ công tác tiến hành mở rộng điều tra, xác minh vụ việc Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt giữ khẩn cấp Nguyễn Anh D và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Anh D. Qua khám xét phát hiện thu giữ:

- Trên giường trong buồng ngủ của Nguyễn Anh D phát hiện 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong gói nilon chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy Heroine) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, dạng màn hình cảm ứng, màn hình bị nứt vỡ.

- Tại tủ quần áo trong buồng ngủ của Nguyễn Anh D phát hiện 01 túi nilon màu đen và 01 túi nilon màu đỏ bên trong các gói nilon chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy Heroine).

Tại bản kết luận giám định số 72/KL - PC09 ngày 09-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Chất bột màu trắng có trong 01 (một) túi nilon trong suốt là chất ma túy Heroine, có khối lượng là 0,097 gam (đã trừ bì);

Chất bột màu trắng có trong 01 (một) túi nilon màu đen là chất ma túy Heroine, có khối lượng là 3,145 gam (đã trừ bì);

Chất bột màu trắng có trong 01 (một) túi nilon màu đỏ có khối lượng 0,446 gam (đã trừ bì), không tìm thấy chất ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Anh D khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 06-02-2020 Nguyễn Anh D từ nhà đi xe ô tô chở khách ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mục đích mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực đường B, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn Nguyễn Anh D xuống xe gặp người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) đặt vấn đề hỏi mua ma túy Heroine với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) người đàn ông này đồng ý và đưa 01 gói ma túy Heroine cho Nguyễn Anh D. Sau khi mua ma túy xong Nguyễn Anh D đem số ma túy mua được về nhà và chia số ma túy thành 02 (hai) gói ma túy được gói bằng túi nilon. Chia xong Nguyễn Anh D cất 01 gói ma túy vào tủ đựng quần áo và 01 gói ma túy để ở đầu giường trong phòng ngủ của Nguyễn Anh D. Đến khoảng 10 giờ ngày 07-02-2020 Lương Trung H gọi điện thoại cho Nguyễn Anh D để xin ma túy Heroine về sử dụng, Nguyễn Anh D đồng ý và lấy

gói ma túy để ở đầu giường ra xẻ một ít ma túy rồi gói lại bằng giấy trắng, mục đích Nguyễn Anh D cho Lương Trung H ma túy là để Lương Trung H sử dụng, số ma túy còn lại Nguyễn Anh D để lại đầu giường trong phòng ngủ. Sau đó Nguyễn Anh D cầm gói ma túy đi đến Khu L, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn gặp và đưa ma túy cho Lương Trung H. Sau khi đưa ma túy cho Lương Trung H xong thì Nguyễn Anh D đi về nhà của mình còn Lương Trung H đem số ma túy đi đâu thì Nguyễn Anh D không rõ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành bắt khẩn cấp Nguyễn Anh D và đưa về Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn để điều tra làm rõ.

Bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSLB, ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Anh D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố cụ thể: Do bản thân là người nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 06-02-2020 Nguyễn Anh D đi xe ô tô chở khách ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mục đích mua ma túy Heroine về sử dụng. Khi đi đến khu vực đường B, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn Nguyễn Anh D xuống xe gặp người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) đặt vấn đề hỏi mua ma túy Heroine với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Sau khi mua được ma túy Nguyễn Anh D đem số ma túy về nhà và chia số ma túy thành 02 (hai) gói ma túy được gói bằng túi nilon. Khoảng 10 giờ ngày 07-02-2020 Lương Trung H gọi điện thoại cho Nguyễn Anh D xin ma túy Heroine để sử dụng, Nguyễn Anh D lấy gói ma túy để ở đầu giường ra xẻ một ít ma túy ra rồi gói lại bằng giấy trắng, mục đích cho Lương Trung H ma túy để sử dụng. Nguyễn Anh D cầm gói ma túy đi đến Khu L, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn gặp và đưa cho Lương Trung H.

Người làm chứng: Anh Lương Trung H tại cơ quan điều tra đã khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 07-02-2020 Lương Trung H gọi điện thoại cho Nguyễn Anh D hỏi có ma túy không cho xin một ít về sử dụng, Nguyễn Anh D trả lời còn và đồng ý cho. Khoảng 11 cùng ngày anh gặp Nguyễn Anh D ở Khu L thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đưa cho một gói giấy bọc ma túy Heroine dạng bột màu trắng, sau khi lấy được ma túy với Nguyễn Anh D, Lương Trung H đi đến khu vực hồ N thuộc thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng, khi Lương Trung H vừa sử dụng xong ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản về sử dụng ma túy trái phép.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là người nghiện ma túy, không thu nhập, không có tài sản riêng.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Anh D khi tiến hành khám xét chỗ ở” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định viên và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 02 (hai) túi ni lon đựng tổng cộng 3,134 gam Heroine; 01 gói giấy đựng 0,383 gam chất bột màu trắng (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, dạng màn hình cảm ứng, màn hình bị nứt vỡ. Số IMEI 1: 358548066143955/01; Số IMEI 2: 358549066143953/01, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng.

Tại phần tranh luận bị cáo không có tranh luận gì; nói lời sau cùng bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng anh Lương Trung H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã có lời khai đầy đủ. Xét thấy việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người này.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Anh D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp, phù hợp với bản Kết luận giám định số: 72/KL - PC09 ngày 09-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm vấn tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định: Ngày 06-02-2020 Nguyễn Anh D đi xe ô tô chở khách ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy Heroine với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) mục đích mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Khoảng 11 giờ ngày 07-02-2020 Nguyễn Anh D cho Lương Trung H ma túy Heroine, Lương Trung H có được ma túy đi đến khu vực hồ N thuộc thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng, khi Lương Trung H vừa sử dụng xong ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản về sử dụng ma

túy trái phép, căn cứ hành vi trên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, việc tàng trữ trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác, gây tác hại cho sức khỏe của con người, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, hiện nay việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật. Chính vì vậy việc Tàng trữ phép chất ma túy của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có mẹ là bà Phùng Thị N được Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn tặng thưởng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; về tình tiết tăng nặng các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân không tốt, đã nhiều lần bị kết án tuy chấp hành xong, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, sửa chữa lỗi lầm cho bản thân, mà bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, chính tỏ bị cáo không ăn năn hối cải; bản thân bị cáo đang chấp hành Quyết định của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo bỏ trốn khỏi cơ sở cai nghiện, chứng tỏ bị cáo thể hiện rõ sự coi thường pháp luật, chính quyền địa phương.

[7] Để có một hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới tác dụng giáo dục, răn đe mới thể hiện được sự nghiêm minh pháp luật.

[8] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng trong hồ sơ thể hiện bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, mức đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Anh D tại khu vực đường B, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Anh D không biết tên tuổi, địa

chỉ của người đàn ông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Lương Trung H là người nghiện ma túy được Nguyễn Anh D cho ma túy sử dụng. Qua tài liệu thu thập, căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Trung H theo quy định sẽ bị xử phạt hành chính, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã lập hồ sơ chuyển về nơi đăng ký thường trú theo Nghị Định 111/2013 /NĐ/CP ngày 30-9-2013 của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về vật chứng: 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Anh D khi tiến hành khám xét chỗ ở” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định viên và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 02 (hai) túi ni lon đựng tổng cộng 3,134 gam Heroine; 01 gói giấy đựng 0,383 gam chất bột màu trắng (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, dạng màn hình cảm ứng, màn hình bị nứt vỡ. Số IMEI 1: 358548066143955/01; Số IMEI 2: 358549066143953/01, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Xét thấy: 3,134 gam Heroine; 01 gói giấy đựng 0,383 gam chất bột màu trắng (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Anh D khi tiến hành khám xét chỗ ở” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định viên và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới do Nhà nước quản lý cầm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 (một) chiếc điện thoại của bị cáo là điện thoại dùng để liên lạc cho ma túy do vậy cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[13] Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07- 02-2020.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 3,134 gam Heroine; 01 gói giấy đựng 0,383 gam chất bột màu trắng (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Anh D khi tiến hành khám xét chỗ ở” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định viên và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

- Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, dạng màn hình cảm ứng, màn hình bị nứt vỡ. Số IMEI 1: 358548066143955/01; Số IMEI 2: 358549066143953/01, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Anh D (*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản bàn giao nhận vật chứng ghi ngày 26 tháng 6 năm 2020*).

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Anh D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm đề sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Hoàng Thị Ngọc